

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2017/HSST

Ngày: 29- 8- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông **Trần Quang Dương**

2- Bà **Phạm Hải Yến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan Hương**- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/HSST- QĐXX ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1987 tại xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Q, xã B, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Không xác định; mẹ đẻ: Bà **Đặng Thị H**, sinh năm 1958; vợ: **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1992, con: có 01 con sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 29/5/2017 có hành vi tàng trữ trái phép chất túy với số lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 21/6/2017 bị cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Bị tạm giữ từ ngày 02/6/2017 đến ngày 05/6/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Quỳnh Phụ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Viết C**, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 02/6/2017 tại khu vực tổ 08, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của công an huyện Quỳnh Phụ đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy cho Nguyễn Viết C, sinh năm 1994, trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình lấy 190.000 đồng. Trước sự chứng kiến của những người làm chứng, tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của Nguyễn Viết C 02 gói nhỏ có đặc điểm (01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng; 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng có chữ màu đen, bên trong 02 gói đều là chất bột màu trắng dạng cục) niêm phong ký hiệu M1. Nguyễn Viết C khai nhận đây là 02 gói ma túy vừa mua của N với giá 190.000 đồng. Kiểm tra người Nguyễn Văn N thu tại túi áo ngực bên trái số tiền 190.000 đồng và 02 gói nhỏ cũng có đặc điểm như 02 gói thu của C, ký hiệu M2; N khai nhận 02 gói nhỏ đó đều là ma túy, mục đích N mua để sử dụng và bán trái phép kiếm lời.

Nguyễn Văn N khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 01/6/2017, N đi nhờ xe của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ từ nhà sang khu vực thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình mục đích để mua ma túy. Tại đây, N gặp và mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, N mang về nhà chia cắt gói ma túy ra thành 05 gói nhỏ, N sử dụng 01 gói còn 04 gói N cất giữ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 02/6/2017 N mang theo 04 gói ma túy đi sang khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện Q, tỉnh Thái Bình thì gặp Nguyễn Viết C, C hỏi “có ma túy không để cho em 02 gói, em còn 190.000 đồng”. N đồng ý nhận số tiền 190.000 đồng và đưa cho C 02 gói ma túy thì bị công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Viết C và Nguyễn Văn N đều là ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng lần lượt là 0,0529 gam và 0,1257 gam.

Bản cáo trạng số 70/KSĐT ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn N. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn

N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 190.000 đồng; tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 02 phong bì niêm phong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 02/6/2017 tại khu vực tổ 08, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình và bị bắt quả tang với số lượng bán 02 gói ma túy là Hêrôin có trọng lượng 0,0529 gam cho Nguyễn Việt C lấy 190.000 đồng. Ngoài ra, N còn tàng trữ trong người 02 gói ma túy là Hêrôin có trọng lượng 0,1257 gam nhằm mục đích bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 02/6/2017, các biên bản niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 193/KLGD-PC54 ngày 02/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người có nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, trực tiếp reo rắc và làm lan tràn tệ nạn ma túy đang là mối nguy hại lớn trong cộng đồng. Chính vì vậy, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Viết C là người đã có hành vi mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân với trọng lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 03/7/2017 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo có, do không xác định được người đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ các gói Hêrôin là vật chứng vụ án, sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn mẫu vật giám định trong 02 phong bì niêm phong ghi số 193/KLGD-PC54 ngày 02/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Số tiền 190.000 đồng cơ quan điều tra quản lý của bị cáo N là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, các Điều 45, 33 của Bộ luật hình sự năm 1999,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2017.

- **Về xử lý vật chứng:** *Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,*

+ Tuyên tịch thu để tiêu huỷ vật chứng là Hêrôin đã thu giữ được niêm phong trong 02 phong bì hoàn mẫu vật ghi số 193/KLGD- PC54 ngày 02/6/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình gồm: 0,0431 gam và 0,1152 gam mẫu gửi giám định và bao gói.

+ Tịch thu số tiền 190.000 đồng (*Một trăm chín mươi nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 15/8/2017

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Những người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng